ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 448 /BC-UBND	*Kon Rẫy, ngày 06 tháng 10 năm 2022*

BÁO CÁO
Tình hình triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2021-2022

Kính gửi: Đoàn giám sát của Thường trực HĐND tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 09/KH-ĐGS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Đoàn Giám sát về việc giám sát tình hình triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng; chỉ tiêu, nhiệm vụ đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh năm 2022;

Uỷ ban nhân dân huyện Kon Rẫy báo cáo cụ thể như sau:

I. Khái quát về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn

Huyện Kon Rẫy có tổng diện tích đất tự nhiên là 91.390,34 ha, diện tích rừng và đất lâm nghiệp: 76.818,31 ha, chiếm 84,06% tổng diện tích đất tự nhiên của toàn huyện, trong đó, đất có rừng 61.009.26 ha *(rừng tự nhiên 56.818,26 ha, rừng trồng thành rừng: 3.365,06 ha, rừng trồng chưa thành rừng: 825.94 ha);* diện tích đất lâm nghiệp chưa có rừng: 15.809,05 ha; độ che phủ tính đạt 65,9 %[(1)].

Trong những năm qua, công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và công tác hướng dẫn, hỗ trợ, phối hợp của các Sở, ngành của tỉnh; bên cạnh đó là sự quan tâm lãnh đạo kịp thời, sát sao của Huyện ủy, HĐND huyện và sự vào cuộc quyết liệt, khẩn trương của các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương từ huyện đến xã, nhờ đó các chỉ tiêu phát triển rừng năm 2021, 2022 đều đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

II. Công tác chỉ đạo, điều hành

Xác định phát triển rừng là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện. Trong thời gian qua, UBND huyện đã kịp thời cụ thể hóa, ban hành hơn 30 văn bản[(2)] để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trực tiếp đến công tác triển khai trồng rừng và phát triển rừng trên địa bàn. Tổ chức nhiều buổi làm việc trực tiếp giữa lãnh đạo UBND huyện với các cơ quan, đơn vị, địa phương để thống nhất nội dung, kế hoạch, giải pháp và tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc khi triển khai công tác trồng rừng tại các xã, thị trấn. Bên cạnh đó, thông qua các cuộc họp giao ban tuần, tháng, UBND

---

[1] Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 21/2/2022 của UBND huyện về phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng huyện Kon Rẫy năm 2021.

[2] Năm 2021: 18 văn bản; Năm 2022: 12 văn bản.

huyện cũng thường xuyên quan tâm để lãnh, chỉ đạo triển khai các nội dung liên quan đến việc phát triển rừng trên địa bàn huyện.

- Để triển khai có hiệu quả công tác trồng rừng trên địa bàn, huyện luôn xác định chủ thể, vai trò của người dân (đối tượng hưởng lợi trực tiếp) tham gia thực hiện trồng rừng là yếu tố quyết định đến việc thực hiện thắng lợi chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Do vậy, UBND huyện luôn quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức và nội dung phong phú, phù hợp với phong tục, tập quán của từng địa phương, như thông qua kênh đài phát thanh của xã, trang mạng xã hội của địa phương, các buổi họp thôn, xã,...để người dân hiểu, thấy được những lợi ích lâu dài của công tác phát triển rừng và ủng hộ, tham gia trồng rừng, chuyển đổi một số loại cây trồng có năng suất thấp, chưa hiệu quả sang trồng rừng.

- Chỉ đạo Phòng NN&PTNT huyện, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp soạn thảo thống nhất tài liệu hướng dẫn kỹ thuật liên quan đến một số loại cây trồng phục vụ cho công tác trồng rừng để gửi các xã, thị trấn biết, thực hiện.

- UBND huyện đã chỉ đạo các xã, thị trấn thành lập các tổ công tác của xã, phân công phụ trách đến từng hộ dân để tuyên truyền, vận động và hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật trong công tác trồng, chăm sóc diện tích rừng trồng. Thành lập 06 tổ công tác cấp huyện phối hợp cùng với các tổ của xã để hướng dẫn, hỗ trợ công tác trồng rừng tại địa bàn các xã, thị trấn.

- Sau khi các địa phương hoàn thành công tác trồng rừng, UBND huyện đã chỉ đạo thành lập 03 tổ công tác của huyện cùng với xã tiến hành kiểm tra, đánh giá hiệu quả triển khai công tác trồng rừng của các địa phương để kịp thời nắm bắt và đưa ra các chỉ đạo phù hợp, sát đúng với tình hình thực tế của từng địa bàn.

- Đã chỉ đạo hoàn thành công tác ký kết và triển khai thực hiện Quy chế phối hợp giữa Hạt Kiểm lâm, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện với UBND các xã, thị trấn trông công tác triển khai trồng rừng trên địa bàn huyện làm cơ sở phối hợp trong công tác: Tuyên truyền, phổ biến, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ trồng rừng, quản lý hoạt động trồng rừng; công tác thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và xử lý, giải quyết những vấn đề mới phát sinh, những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác quản lý Nhà nước trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trồng rừng trên địa bàn huyện.

(Chi tiết các văn bản chỉ đạo, điều hành có tại Biểu số 01 kèm theo)

III. Về tình hình thực hiện chỉ tiêu trồng rừng

1. Về kế hoạch trồng rừng năm 2021, 2022

Trên cơ sở quyết định, kế hoạch của tỉnh về giao chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế, xã hội hàng năm. Trong đó có chỉ tiêu về phát triển rừng, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các địa phương rà soát, thống kê diện tích đất có khả năng trồng rừng làm cơ sở để phân bổ, giao chỉ tiêu thực hiện phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của từng địa bàn. Cụ thể:

- Chỉ tiêu giao trồng rừng năm 2021 là 300 ha[3], trong đó: giao các địa phương là 258 ha, giao các đơn vị chủ rừng là 42 ha.

- Chỉ tiêu giao trồng rừng năm 2022 là: 425 ha[4], trong đó: giao các địa phương: 380 ha, giao các đơn vị chủ rừng: 45 ha.

(Chi tiết tại Biểu số 02, 03, 04 kèm theo)

2. Đánh giá kết quả trồng rừng năm 2021

2.1. Việc xây dựng chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng

Để thực hiện tốt Đề án phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững và các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra, phấn đấu tăng thêm 1.500 ha rừng trồng, nâng độ che phủ rừng đạt 66,99% và thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được tỉnh giao; UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND xã, thị trấn; các đơn vị chủ rừng phối hợp rà soát quỹ đất, thống kê cụ thể diện tích, vị trí đến từng lô, khoảnh, tiểu khu; đồng thời tiến hành tuyên truyền, vận động để người dân đăng ký nhu cầu trồng rừng làm cơ sở để xây dựng kế hoạch và triển khai công tác trồng rừng đảm bảo chỉ tiêu của tỉnh giao.

2.2. Công tác triển khai thực hiện

- Công tác rà soát, đo đạc, thiết kế diện tích chuẩn bị trồng rừng; công tác lập dự toán và kế hoạch vốn chuẩn bị trồng rừng: Trên cở sở rà soát và nhu cầu đăng ký trồng rừng của Nhân dân trên địa bàn, UBND các xã, thị trấn đã chủ động thuê đơn vị tư vấn cùng với cán bộ chuyên môn tiến hành kiểm tra, đo đạc diện tích đăng ký của người dân đảm bảo diện tích đất trồng rừng phải phù hợp với quy hoạch đất lâm nghiệp làm cơ sở để xây dựng dự toán và đề xuất kinh phí hỗ trợ trồng rừng theo quy định.

- Công tác thẩm định, xây dựng hồ sơ thiết kế trồng rừng:

+ Đối với các dự án hỗ trợ cho các xã, thị trấn: UBND huyện đã chỉ đạo giao cho Hạt kiểm lâm chủ trì phối hợp cùng với Phòng NN&PTNT tiến hành thẩm định các hồ sơ dự toán, thiết kế trồng rừng của các địa phương làm cơ sở để UBND huyện phê duyệt triển khai thực hiện theo quy định.

+ Đối với Dự án trồng rừng của các đơn vị chủ rừng: Các đơn vị chủ rừng tự xây dựng hoặc thuê đơn vị tư vấn xây dựng hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán trồng rừng hằng năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Công tác chuẩn bị giống: Hiện nay, trên địa bàn huyện không có các cơ sơ sản xuất, kinh doanh vườn ươm giống cây lâm nghiệp. Tuy nhiên ngay từ đầu năm, UBND huyện đã chỉ đạo các xã, thị trấn chủ động liên hệ với các Công ty, doanh nghiệp cung ứng giống để đảm bảo số lượng giống phục vụ cho công tác trồng rừng. Các Công ty, doanh nghiệp cung ứng giống là những đơn vị đã thực hiện cung ứng giống cây cho các chủ rừng thực hiện công tác trồng rừng từ nhiều năm trước đây nên có nhiều kinh nghiệm trong việc đảm bảo cung ứng đầy đủ số lượng cây giống, giống có chất lượng để hỗ trợ trồng rừng tại các địa

---

[3] Quyết định 584/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 và Quyết định 336/QĐ-UBND ngày 04/8/2021.

[4] Quyết định 612/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 và Quyết định 758/QĐ-UBND ngày 02/8/2022.

phương. Bên cạnh đó, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp kiểm tra đầy đủ các hồ sơ, thủ tục và chất lượng giống cây trồng đảm bảo đủ tiêu chuẩn để cấp phát hỗ trợ cho người dân.

- Công tác hướng dẫn kỹ thuật, mùa vụ, loài cây trồng rừng; công tác chăm sóc, quản lý rừng trồng: Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của các Sở, ngành của tỉnh, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng NN&PTNT huyện phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện thông báo cụ thể cơ cấu giống và lịch thời vụ gieo trồng cho các địa phương, cung cấp các tài liệu hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc một số loại cây trồng rừng. Đồng thời, thành lập 06 tổ công tác của huyện phối hợp cùng với các tổ của xã để hỗ trợ, hướng dẫn, vận động Nhân dân trong công tác triển khai trồng rừng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật đề ra. Ngoài ra, UBND huyện cũng đã phân công lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện phụ trách từng địa bàn để hỗ trợ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác trồng rừng đảm bảo theo kế hoạch, chỉ tiêu giao.

- Công tác nghiệm thu kết quả triển khai thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2021 và xuống giống năm 2022 theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt:

+ Đối với diện tích rừng trồng năm 2021: UBND huyện đã chỉ đạo Hạt Kiểm lâm huyện hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện quy trình công tác nghiệm thu rừng trên địa bàn. Diện tích rừng hỗ trợ từ ngân sách thì trực tiếp xã phân công cán bộ chuyên môn cùng Kiểm lâm địa bàn thực hiện kiểm tra, nghiệm thu đối với diện tích được hỗ trợ cho các hộ dân. Diện tích doanh nghiệp liên kết trồng với các hộ dân thì trực tiếp doanh nghiệp cùng với xã thực hiện nghiệm thu tại hộ dân tham gia liên kết.

+ Đối với diện tích xuống giống năm 2022: UBND xã trực tiếp hỗ trợ, cấp giống cho từng hộ dân theo danh sách được duyệt. Các tổ công tác của huyện, xã phối hợp hỗ trợ kiểm tra và hướng dẫn kỹ thuật trồng đến từng hộ dân trên địa bàn huyện.

2.3. Đánh giá tiến độ thực hiện triển khai công tác trồng rừng năm 2021, 2022

2.3.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu trồng rừng năm 2021: Tổng diện tích đã trồng rừng năm 2021 là 498,91 ha, đạt 166,3% kế hoạch tỉnh giao, trong đó:

- Diện tích đã trồng rừng năm 2021 theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt là 233,64 ha *(xã, thị trấn thực hiện 188 ha, các đơn vị chủ rừng thực hiện 45,64 ha)*.

- Diện tích trồng rừng theo phương thức xã hội hóa (*tổ chức, cá nhân tự trồng rừng hoặc liên kết trồng rừng*) là: 265,27 ha.

- Đánh giá kết quả công tác trồng rừng năm 2021: Qua kết quả kiểm tra của các tổ công tác của huyện thì các địa phương đã quan tâm chỉ đạo vận động Nhân dân đăng ký, triển khai tích cực công tác trồng rừng; phân công cán bộ tích cực bám cơ sở, hướng dẫn người dân nên đa số hộ dân đều tuân thủ đúng kỹ thuật trồng rừng về mật độ, cách chăm sóc nhờ đó cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Một số diện tích trồng chưa đảm bảo mật độ đã được các địa phương tiếp tục hỗ trợ giống và vận động người dân triển khai hoàn thành công tác trồng

dặm. Theo kết quả đánh giá công tác nghiệm thu diện tích rừng trồng năm 2021 trên địa bàn huyện, tỷ lệ sống bình quân đạt khoảng 85-86%.

2.3.2. Tình hình triển khai thực hiện chỉ tiêu trồng rừng năm 2022

- Để chuẩn bị trong công tác trồng rừng năm 2022, UBND huyện đã chỉ đạo các xã, thị trấn tiến hành lập thủ tục hồ sơ trồng rừng theo quy định, tính đến thời điểm báo cáo 06/6 xã đã hoàn thiện hồ sơ trồng rừng để phê duyệt theo quy định.

- Kết quả triển khai thực hiện: Tính đến thời điểm hiện nay, tổng diện tích đã trồng rừng năm 2022 là **437,07 ha,** đạt 102,8% kế hoạch tỉnh giao *(xã, thị trấn thực hiện 400,53 ha; các đơn vị chủ rừng thực hiện 36,5 ha)*.

- Nghiệm thu diện tích, tỷ lệ sống của rừng trồng năm 2022: Hiện nay, các địa phương mới kết thúc thời vụ trồng rừng của năm 2022 nên chưa thực hiện công tác nghiệm thu, đánh giá diện tích đã trồng rừng năm 2022.

2.4. Về thực hiện các chính sách hỗ trợ trồng rừng trên địa bàn

Chính sách hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên địa bàn áp dụng theo Nghị định số 75/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số và Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông lâm nghiệp, theo đó:

- Hình thức hỗ trợ: Khi tham gia trồng rừng, người dân được hỗ trợ với định mức từ 07 triệu đồng/ha *(trồng rừng gỗ nhỏ)* đến 10 triệu đồng/ha *(trồng rừng gỗ lớn)* để trồng rừng sản xuất.

- Giống cây trồng hỗ trợ: Là các loại cây trồng nằm trong danh mục giống cây trồng lâm nghiệp được quy định tại Nghị định 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp.

- Phương thức hỗ trợ: Hỗ trợ trực tiếp bằng hiện vật cho người dân về giống, phân bón, thuốc mối.

2.5. Công tác xã hội hóa trong việc trồng rừng: Để góp phần thực hiện đảm bảo đạt chỉ tiêu về phát triển rừng trên địa bàn, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm trong công tác vận động xã hội hoá từ người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện phát triển rừng trên địa bàn huyện. Kết quả: Đã thực hiện liên kết trồng rừng giữa doanh nghiệp với người dân tại địa bàn 03 xã: Đăk Tờ Re, Đăk Ruồng, Đăk Pne; hỗ trợ từ các doanh nghiệp, cá nhân về giống cây trồng phân tán tại khu vực đèo Măng Đen và các xã, thị trấn; và người dân tự chuyển đổi từ diện tích cây trồng kém hiệu quả sang trồng rừng sản xuất.

2.6. Nguồn nhân lực thực hiện việc trồng rừng

- Hỗ trợ trồng rừng từ nguồn ngân sách Nhà nước là: 494,25 ha (trong đó: Năm 2021: 233,64 ha, năm 2022: 260,61 ha).

- Liên kết trồng rừng giữa doanh nghiệp và người dân là: 182,36 ha (trong đó: Năm 2021: 153,66 ha, năm 2022: 28,7 ha).

- Tổ chức, cá nhân tự trồng rừng là: 214,41 ha (trong đó: Năm 2021: 84,31 ha, năm 2022: 130,1).

- Doanh nghiệp hỗ trợ là: 44,96 ha (trong đó: Năm 2021: 27,3 ha; Năm 2022: 17,66 ha).

(Chi tiết tại Biểu số 05 kèm theo)

3. Kinh phí thực hiện chỉ tiêu trồng rừng:

3.1. Tổng kế hoạch vốn giao trong năm 2021, 2022 là: 5.198,05 triệu đồng (năm 2021: 880 triệu đồng, năm 2022: 4.318,05 triệu đồng). Gồm:

- Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ năm 2021: 564 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách huyện hỗ trợ năm 2021: 316 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ năm 2022: 788,05 triệu đồng.

- Nguồn vốn Chương trình MTQG năm 2022: 3.530 triệu đồng.

3.2. Tổng kinh phí, nội dung thực hiện trong năm 2021, 2022, cụ thể:

3.2.1. Năm 2021

- Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ: 564 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách huyện hỗ trợ: 316 triệu đồng.

- Nguồn tiền DVMTR còn tồn của xã: 998,42 triệu đồng.

- Nguồn tiền DVMTR của các chủ rừng: 1.501,64 triệu đồng.

- Nguồn kinh phí của doanh nghiệp, cá nhân: 812,36 triệu đồng.

3.2.2. Năm 2022

- Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ: 788,05 triệu đồng.

- Nguồn tiền DVMTR còn tồn của xã: 670,09 triệu đồng.

- Nguồn tiền DVMTR của các chủ rừng: 1.292,68 triệu đồng.

- Nguồn kinh phí của doanh nghiệp, cá nhân: 1.764,6 triệu đồng.

- Tiền ngày công lao động của cộng đồng/hộ gia đình, cá nhân: 17,2 triệu đồng.

(Chi tiết tại Biểu số 07 kèm theo)

4. Công tác thanh, quyết toán:

- Đối với nguồn vốn năm 2021 giao cho UBND các xã, thị trấn đã được thanh toán giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

- Đối với nguồn vốn năm 2022, hiện nay các địa phương đang thực hiện các thủ tục để thanh toán theo quy định.

5. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện: Để đảm bảo việc triển khai thực hiện trồng rừng đạt yêu cầu đề ra, UBND huyện đã chỉ đạo thành lập 03 tổ của huyện phối hợp kiểm tra kết quả triển khai công tác trồng rừng tại các địa phương để kịp thời có những chỉ đạo chấn chỉnh và rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện công tác phát triển rừng trên địa bàn huyện.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Trong thời gian qua, nhờ sự quan tâm chỉ đạo triển khai quyết liệt từ tỉnh cho đến huyện, xã; công tác phối hợp của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện và sự tham gia đồng tình ủng hộ của nhân dân nên các chỉ tiêu về phát triển rừng của huyện đạt và vượt so với kế hoạch tỉnh giao. Nhận thức trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng ngày càng được nâng cao góp phần hạn chế các hành vi xâm hại rừng. Từ việc triển khai có hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng sẽ góp phần phát triển rừng theo hướng bền vững, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện sinh kế cho người dân, bảo vệ tốt môi trường sinh thái, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Diện tích đất đăng ký trồng rừng của các hộ dân nằm rải rác, manh mún, không tập trung, chủ yếu trên các đồi núi dốc, địa hình hiểm trở, đường giao thông đi lại khó khăn ảnh hưởng đến công tác kiểm tra, giám sát, vận chuyển vật tư cây giống, hướng dẫn cho người dân triển khai thực hiện trồng rừng; một số diện tích người dân trồng xen cây mỳ trong quá trình thu hoạch mỳ tác động đến cây trồng rừng.

- Năm 2021 là năm đầu triển khai dự án trồng rừng của các địa phương nên quá trình triển khai thực hiện còn nhiều lúng túng, công tác thực hiện thủ tục, phê duyệt hồ sơ còn chậm.

- Qua kiểm tra của các tổ công tác, một số hộ dân tham gia trồng rừng vẫn để xảy ra tình trạng cây trồng sinh trưởng, phát triển không tốt dẫn đến phải tiến hành hỗ trợ trồng dặm để đảm bảo tỷ lệ theo quy định.

- Định mức hỗ trợ 10 triệu đồng/ha cho công tác trồng rừng là thấp và hiện nay chưa có chính sách để hỗ trợ địa phương thực hiện công tác khoanh nuôi tái sinh tự nhiên rừng.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan:

- Thời tiết, khí hậu diễn biến thất thường ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng công tác trồng rừng; diện tích đất trồng rừng chủ yếu nằm ở những khu vực cao, đường sá đi lại khó khăn...dẫn đến công tác hỗ trợ, hướng dẫn người dân có phần bị hạn chế, không thường xuyên.

- Ngân sách địa phương còn gặp nhiều khó khăn, dẫn đến quá trình triển khai còn bị động trong xác định nguồn lực thực hiện.

b) Nguyên nhân chủ quan: UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo trong công tác trồng rừng nhưng một số địa phương vẫn chưa quyết liệt trong công tác vận động, tuyên truyền và triển khai thực hiện; một số hộ dân chưa thực sự quan tâm công tác chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng trồng dẫn đến để xảy ra tình trạng cây sinh trưởng kém, phải tiến hành hỗ trợ trồng dặm.

IV. Giải pháp thực hiện trong thời gian đến

Định hướng của huyện cũng xác định phát triển rừng vẫn là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng, an ninh trong thời gian tới. Để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch trong công tác trồng rừng giai đoạn 2021-2025, UBND huyện tiếp tục tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai một số nội dung như sau:

- Tiếp tục phổ biến quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết, kết luận và các văn bản Trung ương, Tỉnh, huyện về các nội dung trong quản lý bảo vệ và phát triển rừng cho cấp uỷ, chính quyền, người dân biết, nắm rõ và thống nhất hành động thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu cấp trên giao.

- Tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, thông tin về những lợi ích lâu dài của công tác phát triển rừng trên địa bàn để người dân hiểu, ủng hộ và tham gia trồng rừng, chuyển đổi một số loại cây trồng có năng suất thấp, chưa hiệu quả sang trồng rừng.

- Tiếp tục kiểm tra, đánh giá chất lượng rừng trồng năm 2021, 2022 để có biện pháp khắc phục đối với các diện tích chưa đạt yêu cầu, đảm bảo các diện tích đã trồng phải thành rừng theo quy định, quyết tâm "*trồng cây nào sống cây ấy, trồng diện tích nào thành rừng diện tích ấy*".

- Chỉ đạo các địa phương tiếp tục rà soát các diện tích đất lâm nghiệp chưa có rừng và triển khai đăng ký nhu cầu trồng rừng của người dân trên địa bàn làm cơ sở để xây dựng và triển khai công tác trồng rừng năm 2023 đảm bảo kế hoạch đề ra.

Trên đây là Báo cáo của UBND huyện Kon Rẫy về tình hình triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng trên địa bàn huyện năm 2021-2022./.

Nơi nhận:
- Đoàn giám sát TT HĐND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh (b/c);
- Sở NN&PTNT tỉnh (b/c);
- TT Huyện uỷ (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY T. KON TUM

Nguyễn Văn Thủy